

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Ông Tô Văn M, sinh năm 1961

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1960

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Tô Văn M và bà Nguyễn Thị

Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Tô Văn M và bà Nguyễn Thị Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Các con chung đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về Tài sản chung; công nợ chung: Ông Tô Văn M và bà Nguyễn Thị Đ tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm: Ông Tô Văn M tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn trả lại 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000852 ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Lý

